

Số:...../QĐ-CĐHHI

Hải Phòng, ngày 4 tháng 01 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp năm 2022**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÀNG HẢI I**

*Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-BGTVT ngày 12/03/2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và cơ cấu tổ chức trường Cao đẳng Hàng hải I;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 7 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;*

*Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp năm 2022.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy chế trước đây trái với quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Các Ông, Bà trưởng Phòng Đào tạo, Tổ chức Hành chính, Kế hoạch tài chính, Ban tuyển sinh, trưởng các đơn vị có liên quan trong nhà trường và các Ông/Bà thành viên Hội đồng tuyển sinh căn cứ Quyết định thi hành./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ GTVT (để b/c);
- Bộ LĐTBXH (để b/c);
- Cục HHVN (để b/c);
- Sở LĐTBXH HP (để b/c);
- Lưu VT,ĐT.

**TS. Lưu Việt Hùng**

**QUY CHẾ TUYỂN SINH**  
**TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2022**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số..... /QĐ-CDHH I ngày 4 /01/2022  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải I)

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về công tác tuyển sinh của Trường Cao đẳng Hàng hải I năm 2022 bao gồm: Thời gian, hình thức tuyển sinh và ngành, nghề đào tạo; Điều kiện tuyển sinh; Hồ sơ đăng ký và phương thức nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển; Chính sách ưu tiên; Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh (HĐTS); Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS; Tổ chức phúc tra; Xác định điểm trúng tuyển; Triệu tập thí sinh trúng tuyển; Kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ của thí sinh nhập học; Khen thưởng; Xử lý cán bộ làm công tác tuyển sinh vi phạm; Quyền và trách nhiệm của Hiệu trưởng; Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh; Xử lý thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế; Xử lý thông tin phản ánh vi phạm Quy chế tuyển sinh; Chế độ báo cáo và lưu trữ; Hiệu lực thi hành; Trách nhiệm thi hành.

2. Quy chế này áp dụng đối với tuyển sinh ở các cấp trình độ: cao đẳng, trung cấp, liên thông cao đẳng, liên thông trung cấp.

**Điều 2. Thời gian, hình thức tuyển sinh, phạm vi tuyển sinh và ngành, nghề tuyển sinh**

1. Thời gian tuyển sinh: liên tục trong năm (Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022)

2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

3. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước

4. Ngành, nghề tuyển sinh:

Stt	Ngành, nghề tuyển sinh
1.	Điều khiển tàu biển
2.	Khai thác máy tàu thủy
3.	Điện tàu thủy
4.	Kế toán doanh nghiệp
5.	Khai thác vận tải
6.	Logistic
7.	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
8.	Điện công nghiệp
9.	Điện dân dụng
10.	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
11.	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)
12.	Công nghệ ô tô

13.	Sửa chữa máy tàu thủy
14.	Hàn
15	KT sửa chữa lắp ráp máy tính
16	Quản lý Hàng hải
17	Quản lý vận tải và dịch vụ Logistics

### **Điều 3. Điều kiện tuyển sinh**

#### **1. Điều kiện chung**

- Có sức khỏe để học tập và lao động phù hợp với ngành, nghề cần học;
- Không trong thời gian bị truy tố hoặc thi hành án hình sự.

#### **2. Điều kiện xét tuyển**

##### **2.1. Trình độ cao đẳng:**

a) Tổ hợp môn xét tuyển: Toán-Lý-Hoá; hoặc Toán-Lý-Tiếng Anh; hoặc Toán-Văn-Tiếng Anh (Cho tất cả các ngành, nghề đào tạo).

b) Phương thức xét tuyển:

- Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT quốc gia đối với thí sinh đăng ký sử dụng kết quả thi để xét tuyển đại học, cao đẳng.

- Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả điểm trung bình môn học của năm lớp 12 đối với tất cả thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.

c) Tiêu chí xét tuyển: Áp dụng cho cả 02 phương thức xét tuyển

- Tiêu chí 1: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- Tiêu chí 2: Đủ điểm xét tuyển theo quy định của từng đợt xét tuyển.

d) Điểm xét tuyển (ĐXT):

$$\mathbf{ĐXT = M_1 + M_2 + M_3 + KV + ĐT}$$

*Trong đó:*

- **ĐXT:** Điểm xét tuyển;
- **M<sub>1</sub>, M<sub>2</sub>, M<sub>3</sub>:** Là điểm thi các môn trong tổ hợp môn xét tuyển hoặc là các điểm trung bình môn học của năm lớp 12 thuộc tổ hợp môn xét tuyển;
- **KV:** Là mức ưu tiên khu vực;
- **ĐT:** Là mức ưu tiên đối tượng.

e) Nguyên tắc xét tuyển:

- Thí sinh phải đáp ứng các tiêu chí 1, 2 nêu trên;
- Trường sẽ xác định thí sinh trúng tuyển theo điểm xét tuyển (ĐXT) từ cao xuống thấp cho đủ chỉ tiêu của mỗi ngành, nghề.

##### **2.2. Trình độ liên thông cao đẳng:**

- Thí sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương và có Bằng tốt nghiệp Trung cấp, Trung cấp nghề cùng ngành, nghề được đăng ký học liên thông lên trình độ cao đẳng.

- Trường hợp thí sinh tốt nghiệp THCS thì phải hoàn thành chương trình văn hóa bổ sung theo quy định.

##### **2.3. Trình độ trung cấp và liên thông trung cấp:**

a) Trình độ trung cấp: Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) và tương đương trở lên, đều được đăng ký học trình độ trung cấp.

b) Trình độ liên thông trung cấp: Thí sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở (THCS) hoặc tương đương trở lên và có Chứng chỉ sơ cấp cùng ngành, nghề được đăng ký học liên thông lên trình độ trung cấp.

#### **Điều 4. Hồ sơ đăng ký và phương thức nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển**

##### **1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển (ĐKXT) gồm:**

- a) Phiếu đăng ký xét tuyển;
- b) Giấy chứng nhận kết quả thi THPT Quốc gia (đối với phương thức 1);
- c) Bản sao học bạ THPT hoặc tương đương (đối với phương thức 2);
- d) Bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT;
- đ) Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).
- e) 02 ảnh 4x6.

\* Trường hợp thí sinh xét tuyển trình độ trung cấp nếu chưa tốt nghiệp THPT thì nộp bản sao học bạ THCS và bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.

##### **2. Phương thức nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển:**

- a) Cách 1: Nộp trực tiếp tại Ban tuyển sinh - Trường Cao đẳng Hàng hải I.
- b) Cách 2: Gửi qua bưu điện về địa chỉ:

Ban tuyển sinh, Trường Cao đẳng Hàng hải I.

Số 498 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng.

Điện thoại: 02253.766739. **Hotline: 0981344488**

- c) Cách 3: Đăng ký online tại website: [cdhh.edu.vn](http://cdhh.edu.vn)

##### **Điều 5: Chính sách ưu tiên**

Chế độ ưu tiên khi xét tuyển thực hiện theo Phụ lục 01: Các chính sách ưu tiên (Kèm theo thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRƯỜNG TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH**

#### **Điều 6. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS**

1. Hiệu trưởng trường ra quyết định thành lập HĐTS để điều hành và thực hiện mọi công việc có liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Thành phần HĐTS gồm:

a) Chủ tịch: là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền;

b) Phó Chủ tịch: là Phó Hiệu trưởng hoặc Trưởng Ban tuyển sinh;

c) Ủy viên thường trực: là Trưởng hoặc Phó Trưởng phòng đào tạo;

d) Các ủy viên: là một số Trưởng phòng, Trưởng khoa, Trưởng bộ môn, giáo viên và cán bộ công nghệ thông tin do Hiệu trưởng quyết định.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS:

a) Tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh theo Quy chế này;  
b) Giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh;

c) Thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh theo quy định;

d) Tổng kết công tác tuyển sinh.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS:

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của trường;

b) Báo cáo với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về công tác tuyển sinh của trường;

c) Thành lập các Ban giúp việc cho HĐTS để triển khai công tác tuyển sinh.

5. Phó Chủ tịch HĐTS trường thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

### **Điều 7. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS**

1. Thành phần Ban thư ký HĐTS, gồm có:

a) Trưởng ban do Ủy viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm;  
b) Các ủy viên gồm: Một số cán bộ phòng Đào tạo, các khoa, phòng chuyên môn trong nhà trường.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS:

a) Quản lý hồ sơ xét tuyển và các giấy tờ, biên bản liên quan đến xét tuyển;  
b) Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất bằng văn bản theo yêu cầu của Chủ tịch HĐTS về tình hình hồ sơ đăng ký;

c) Dự kiến phương án xét tuyển;

d) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;

e) In và gửi giấy báo triệu tập thí sinh trúng tuyển nhập học;

f) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển nhập học.

### **Điều 8. Tổ chức phúc tra**

1. Thời hạn phúc tra:

Hội đồng tuyển sinh trường nhận đơn đăng ký phúc tra về kết quả xét tuyển của thí sinh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả xét tuyển và trúng tuyển HĐTS trường phải trả lời thí sinh chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày nhận đơn.

2. Tổ chức phúc tra:

a) Việc tổ chức phúc tra tiến hành dưới sự điều hành trực tiếp của Chủ tịch HĐTS. Các thành viên đã tham gia quá trình nhập điểm và kiểm dò ở các lần trước không thuộc thành phần tham gia phúc tra; thời gian, vị trí làm việc do Chủ tịch HĐTS quy định;

b) Trước khi tiến hành phúc tra, Ban Thư ký (gồm ít nhất 02 người) tiến hành các việc sau đây:

- Kiểm tra sơ bộ tình trạng hồ sơ ĐKXT của thí sinh, nếu phát hiện có hiện tượng bất thường trong hồ sơ ĐKXT của thí sinh thì lập biên bản và báo cáo Chủ tịch HĐTS trường;

- Lập biên bản bàn giao cho Chủ tịch HĐTS trường các hồ sơ ĐKXT của thí sinh đăng ký phúc tra.

c) Khi tiến hành phúc tra, nhóm phúc tra (gồm ít nhất 02 người) tiến hành các việc sau đây:

- Kiểm tra tình trạng hồ sơ ĐKXT của thí sinh;

- Đối chiếu kết quả xét tuyển, thi tuyển do trường thông báo tới thí sinh đăng ký phúc tra với hồ sơ ĐKXT của thí sinh;

- Báo cáo Chủ tịch HĐTS trường sau khi tiến hành đối chiếu kết quả xét tuyển, thi tuyển của các thí sinh đăng ký phúc tra.

d) Xử lý kết quả phúc tra:

- Nếu kết quả xét tuyển sau khi đã phúc tra giống với dữ liệu trong hồ sơ ĐKXT của thí sinh thì giao kết quả cho Trưởng ban phúc tra ký xác nhận kết quả chính thức;

- Nếu kết quả xét tuyển sau khi đã phúc tra có sự chênh lệch với dữ liệu trong hồ sơ ĐKXT của thí sinh thì rút hồ sơ ĐKXT giao cho Trưởng ban phúc tra xem xét và điều chỉnh đúng với hồ sơ ĐKXT của thí sinh, lập biên bản và lưu hồ sơ tuyển sinh;

- Trong trường hợp phúc tra kết quả xét tuyển mà thí sinh chuyển từ diện không trúng tuyển thành trúng tuyển (và ngược lại), Chủ tịch HĐTS tiến hành xác định nguyên nhân sai sót, nếu thấy có biểu hiện và bằng chứng vi phạm thì xử lý theo quy định tại của Quy chế này.

đ) Kết luận phúc tra:

- Kết quả phúc tra đã được Trưởng ban phúc tra ký xác nhận là kết quả chính thức;

- Kết quả được điều chỉnh do Chủ tịch HĐTS quyết định và thông báo đối với thí sinh đăng ký phúc tra.

### **Chương III**

## **XÉT TUYỂN VÀ TRIỆU TẬP THÍ SINH TRÚNG TUYỂN**

### **Điều 9. Xác định điểm trúng tuyển**

1. Căn cứ vào số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển, đăng ký học và chỉ tiêu tuyển sinh đã đăng ký. Ban thư ký HĐTS tiến hành:

a) Lập bảng điểm xét tuyển của thí sinh và danh sách đăng ký học (theo từng ngành, nghề, theo từng nguyện vọng);

b) Dự kiến phương án xét tuyển, điểm trúng tuyển trình Chủ tịch HĐTS.

2. Căn cứ biên bản điểm trúng tuyển do ban Thư ký HĐTS dự kiến, HĐTS quyết định điểm trúng tuyển.

3. Chủ tịch HĐTS ra quyết định công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển.

#### **Điều 10. Triệu tập thí sinh trúng tuyển**

1. Chủ tịch HĐTS là người trực tiếp xét duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển và ký Giấy báo nhập học để triệu tập thí sinh trúng tuyển nhập học. Trong Giấy báo nhập học ghi rõ những điều kiện cần thiết để làm thủ tục nhập học (các loại giấy tờ theo quy định, học phí, ...).

2. Thí sinh trúng tuyển khi đến trường nhập học mang theo những loại giấy tờ sau đây:

a) Giấy triệu tập trúng tuyển;

b) Bản sao bằng tốt nghiệp THPT và học bạ THPT (hoặc Bản sao bằng tốt nghiệp THCS và học bạ THCS);

c) Giấy khai sinh (Bản sao);

d) Sơ yếu lý lịch (dán ảnh 3x4 có xác nhận của địa phương);

đ) Bản sao bằng, chứng chỉ tốt nghiệp và bằng điểm sơ cấp hoặc trung cấp (đối với hệ đào tạo liên thông);

e) Các loại giấy tờ ưu tiên để được xét miễn, giảm các chế độ về chính sách, xã hội... thí sinh nộp sau khi đã được biên chế vào các lớp học.

#### **Điều 11. Kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ của thí sinh trúng tuyển**

1. Sau kỳ tuyển sinh, Hiệu trưởng giao cho Phòng Đào tạo tiến hành kiểm tra toàn bộ kết quả của tất cả các thí sinh trúng tuyển nhập học nếu phát hiện thấy các trường hợp vi phạm quy chế hoặc các trường hợp nghi vấn, lập biên bản trình Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS xác minh, xử lý.

2. Khi thí sinh trúng tuyển nhập học, Ban thư ký HĐTS thu hồ sơ theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 của Quy chế này.

Trong quá trình học sinh, sinh viên đang theo học nếu có khiếu nại, tố cáo Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS chỉ đạo Ban thanh tra công tác tuyển sinh thanh, kiểm tra hồ sơ và kết quả xét tuyển của thí sinh theo quy định.

### **Chương IV**

## **XỬ LÝ THÔNG TIN PHẢN ÁNH VI PHẠM QUY CHẾ TUYỂN SINH, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ LƯU TRỮ**

#### **Điều 12: Xử lý thông tin phản ánh vi phạm Quy chế tuyển sinh**

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh:
  - a) Hội đồng tuyển sinh trường;
  - b) Ban tuyển sinh.
2. Các bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh về tính xác thực là cơ sở để xử lý đối tượng vi phạm.

### **Điều 13. Khen thưởng**

Cán bộ, viên chức, lao động (CBVCLĐ) có nhiều đóng góp, tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh được giao, tùy theo thành tích cụ thể, được Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS trường khen thưởng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và Quy chế chi tiêu nội bộ của trường.

### **Điều 14. Xử lý cán bộ làm công tác tuyển sinh vi phạm**

CBVCLĐ tham gia công tác tuyển sinh có hành vi vi phạm quy chế (bị phát hiện trong khi làm nhiệm vụ hoặc sau kỳ thi tuyển sinh), nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng quy định tại Luật viên chức và Luật cán bộ, công chức; các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức, các văn bản pháp luật có liên quan và quy chế quản lý nhân sự nhà trường.

### **Điều 15. Quyền và trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Hiệu trưởng trường có quyền quyết định số lần tuyển sinh trong năm và hình thức tuyển sinh của trường.
2. Hiệu trưởng trường xây dựng quy chế tuyển sinh của trường và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.
3. Các hình thức xử lý vi phạm do Hiệu trưởng quyết định xử lý theo quy định tại Quy chế tuyển sinh của trường và quy định của pháp luật.

### **Điều 16. Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh**

1. Khai chính xác, nộp đủ hồ sơ ĐKXT trong thời gian quy định của trường, đồng thời có mặt đúng thời gian quy định tại trường khi có yêu cầu.
2. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong phiếu ĐKXT. Trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin trong phiếu ĐKXT với hồ sơ gốc.
3. Có trách nhiệm phát hiện, tố giác những hiện tượng vi phạm Quy chế tuyển sinh để HĐTS xử lý kịp thời.

### **Điều 17. Xử lý thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế**

Đối với những thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế đều phải lập biên bản và tùy mức độ nặng nhẹ bị xử lý kỷ luật theo các quy định tại quy chế này, đồng thời tùy theo mức độ vi phạm, có thể bị xử lý bằng các hình thức khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tùy theo mức độ vi phạm, Hiệu trưởng quyết định xử lý kỷ luật: khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ, tước quyền vào học ... theo quy định.

### **Điều 18. Chế độ báo cáo và lưu trữ**

1. Thực hiện báo cáo kết quả tuyển sinh trên phần mềm Quản lý số liệu tuyển sinh, tốt nghiệp có địa chỉ tại: <http://qltuyensinh.gdnn.gov.vn>, đồng thời gửi báo cáo đến cơ quan chủ quản, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo mẫu kèm theo Phụ lục 03 tại Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021.

2. Tất cả các tài liệu liên quan đến kỳ tuyển sinh, Trường bảo quản và lưu trữ trong suốt khóa đào tạo theo quy định của Pháp lệnh Lưu trữ.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 19. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Các quy chế trước đây về tuyển sinh trái với quy chế này đều bị bãi bỏ.

#### **Điều 20. Trách nhiệm thi hành**

Các đơn vị có liên quan, toàn thể giáo viên, công chức, viên chức Trường Cao đẳng Hàng hải I và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

## **PHỤ LỤC 01**

### **CÁC CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN**

*(Kèm theo Thông tư số: 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

#### 1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng.

##### a) Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành.

- Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.

- Đối tượng 03:

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;

+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đối tượng 04:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng lao động;

+ Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 05:

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;

+ Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở.

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- Đối tượng 06:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số [01/2019/TT-BLĐTBXH](#) ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu

Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh;

+ Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.

c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định;

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

## 2. Chính sách tuyển thẳng

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng ; tốt nghiệp trung học cơ sở, tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp;

b) Người đã trúng tuyển vào các trường, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khoẻ, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại trường trước đây đã trúng tuyển. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở lên và các đối tượng được tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị để ôn tập trước khi vào học chính thức;

c) Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, được tuyển thẳng vào cao đẳng theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải. Nếu thí sinh chưa tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trung học cơ sở sẽ được bảo lưu sau khi tốt nghiệp;

d) Thí sinh đã tốt nghiệp trung học là thành viên đội tuyển quốc gia, được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia thi đấu trong các giải quốc tế chính thức, bao gồm: Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, Thế vận hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games), Cúp Đông Nam Á được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng và thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các giải thi đấu thể dục, thể thao từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp thể dục, thể

thao hoặc các ngành thể dục, thể thao của các trường theo quy định của từng trường;

đ) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tốt nghiệp hệ trung cấp các trường năng khiếu nghệ thuật, đạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế được tuyển thẳng vào học các ngành, nghề tương ứng trình độ cao đẳng và thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các cuộc thi nghệ thuật từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng vào học các ngành, nghề tương ứng trình độ trung cấp của các trường năng khiếu, nghệ thuật theo quy định của từng trường;

Những thí sinh đoạt giải các ngành thể dục thể thao, năng khiếu nghệ thuật, thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày dự thi hay xét tuyển vào trường.

e) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học;

g) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại các trường cao đẳng, trung cấp Việt Nam: Hiệu trưởng các trường căn cứ kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và tiếng Việt theo quy định của trường để xem xét, quyết định cho vào học;

h) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định hiện hành; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

i) Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo, đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào cùng ngành, nghề trình độ cao đẳng;

k) Người đạt một trong các giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi tay nghề quốc gia đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào trường để học ngành, nghề phù hợp với nghề đã đoạt giải ở trình độ cao đẳng;

l) Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Mồ côi cả cha lẫn mẹ.

3. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào học trình độ cao đẳng

a) Đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, các kỳ thi tay nghề quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia và đã tốt nghiệp trung học phổ thông, hiệu trưởng các trường xem xét, quyết định cho vào học;

b) Thí sinh đoạt huy chương bạc, huy chương đồng của các giải vô địch hạng nhất quốc gia tổ chức 1 lần trong năm và thí sinh được Ủy ban Thể dục thể thao có quyết định công nhận là vận động viên cấp 1 quốc gia đã tốt nghiệp trung học phổ thông được ưu tiên xét tuyển vào trình độ cao đẳng thể dục thể thao hoặc các ngành thể dục thể thao tương ứng của các trường;

c) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tốt nghiệp hệ trung cấp các trường năng khiếu nghệ thuật, đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc được trường ưu tiên xét tuyển vào trình độ cao đẳng theo quy định của từng trường;

Những thí sinh đoạt giải các ngành thể dục thể thao, năng khiếu nghệ thuật thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày thi tuyển sinh vào trường.

d) Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp trực tiếp cho trường dự kiến đăng ký tuyển thẳng trong thời gian thu nhận hồ sơ của trường.

4. Thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền được tuyển thẳng nếu dự tuyển theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển được ưu tiên cộng điểm theo quy định của trường vào tổng điểm các môn dự tuyển của thí sinh.

Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp cho trường dự kiến đăng ký tuyển thẳng trong thời gian thu nhận hồ sơ theo quy định của nhà trường.

5. Chính sách ưu tiên theo khu vực

a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học phổ thông (hoặc trong thời gian học trung cấp) có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm thi tuyển sinh;

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Học sinh các trường, lớp dự bị;
- Học sinh các lớp tạo nguồn được mở theo quyết định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học trung học phổ thông hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành nếu học trung học phổ thông (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã có ít nhất một trong các xã thuộc diện nói trên;
- Quân nhân, công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

c) Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

- Khu vực 1 (KV1) gồm: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành tương ứng với thời gian học trung học phổ thông/trung học cơ sở hoặc trung cấp của thí sinh, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành;
- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;
- Khu vực 2 (KV2) gồm: Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1).;
- Khu vực 3 (KV3) gồm: Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

6. Khung điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực tuyển sinh

Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) đối với thang điểm 10./.